

## 運休対象便 一覧 (1月1日～1月4日)

路線	区間	便名	運休対象日
東京=大館能代	羽田⇒大館能代	NH721	1/1～4
	大館能代⇒羽田	NH722	1/1～4
東京=秋田	羽田⇒秋田	NH409	1/4
東京=庄内	羽田⇒庄内	NH399	1/4
東京=岡山	羽田⇒岡山	NH659	1/4
東京=鳥取	羽田⇒鳥取	NH299	1/4
東京=米子	羽田⇒米子	NH389	1/4
東京=岩国	羽田⇒岩国	NH639	1/4
東京=徳島	羽田⇒徳島	NH287	1/4
東京=高松	羽田⇒高松	NH539	1/4
東京=高知	羽田⇒高知	NH569	1/4
東京=札幌	成田⇒札幌	NH2153	1/1～4
		NH2155	1/1～4
	札幌⇒成田	NH2152	1/1～4
		NH2154	1/1～4
東京=名古屋	成田⇒中部	NH491	1/1～4
		NH493	1/1～4
		NH495	1/1～4
	中部⇒成田	NH492	1/1～4
		NH494	1/1～4
		NH496	1/1～4
東京=仙台	成田⇒仙台	NH3231	1/1～4
		NH3235	1/1～4
	仙台⇒成田	NH3232	1/1～4
		NH3234	1/1～4
東京=新潟	成田⇒新潟	NH3239	1/1～4
	新潟⇒成田	NH3240	1/1～4
東京=沖縄	成田⇒沖縄	NH2159	1/1～4
	沖縄⇒成田	NH2158	1/1～4
大阪=高知	伊丹⇒高知	NH1619	1/4
大阪=札幌	関西⇒札幌	NH1711	1/1～4
		NH1717	1/1～4
	札幌⇒関西	NH1712	1/1～4
		NH1720	1/1～4
大阪=沖縄	関西⇒沖縄	NH1731	1/1～4
		NH1737	1/1～4
	沖縄⇒関西	NH1734	1/1～4
		NH1740	1/1～4
新潟=札幌	札幌⇒新潟	NH1860	1/4